

Số: **178/2021/QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 175/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/3/2021 và viÖc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” giữa:

Người yêu cầu:

1/Chị Đào Thị Thanh H - Sinh năm: 1986

HKTT và cư trú: H khu đô thị V, phường G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

2/Anh Nguyễn Ngọc M - Sinh năm: 1977

HKTT và cư trú: Tổ L, phường X, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. (Nay là tổ Q, phường X, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc).

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 361 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 30 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 30 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Đào Thị Thanh H và anh **Nguyễn Ngọc M****

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Xác nhận chị Đào Thị Thanh H và anh Nguyễn Ngọc M có 02 con chung là Nguyễn Chí K, sinh ngày 06/7/2013 và Nguyễn Vũ K1, sinh ngày 20/9/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị giao 02 cháu cả hai con chung cho chị Đào Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Ngọc M đóng góp cấp dưỡng nuôi con cho chị H là 5.000.000đ (Năm triệu đồng)/tháng/2con (tức 2.500.000đồng/con/tháng) kể từ tháng 4/2021 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung (động sản + bất động sản): Chị Đào Thị Thanh H và anh Nguyễn Ngọc M không yêu cầu giải quyết Tòa án giải quyết.

2.3 Về lệ phí: Chị H và anh M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn. Xác nhận anh chị mỗi người đã nộp tạm ứng lệ phí 150.000 đồng tại Biên lai số 0016982 và 0016983 ngày 25 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Long Biên;
- UBND phường Xuân Hòa, TP Phúc Yên, Vĩnh Phúc(Số 01, quyền số 02-2012 ngày 21/9/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Loan